TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2018/KDTM-ST
Ngày: 29/11/2018
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mai
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Tống Thị Điệp
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nữ Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk lắk.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hoàn Chỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 25/2018/TLST- KDTM ngày 09 tháng 4 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXX-KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam
Địa chỉ trụ sở chính: 18 T, quận T, thành phố Hà Nội

Người đại diện khởi kiện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T – Phó giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh P, Đắk lắk (theo quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19 ngày 6 tháng 2014)
Địa chỉ: Số 05 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk lắk.

Người đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền: Bà Phan Thị Thu H– chức vụ: Phó phòng kinh doanh Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh P, Đắk lắk.
Địa chỉ: Số 05 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh ĐắkLắk - có mặt

Đồng Bị đơn: 1) Bà Nguyễn Thị H – có mặt
2) Dương Thị Thanh H – vắng mặt
Cùng trú tại: Số nhà 202A đường H, phường T, thành phố B, tỉnh ĐắkLắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phan Thị Thu H trình bày:

Ngày 24/08/2012, Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H ký hợp đồng tín dụng số 5214LAV201200783 vay vốn tại Phòng giao dịch T thuộc Ngân hàng

Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh P (Nay phòng giao dịch T đã chấm dứt hoạt động và trực thuộc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam- chi nhánh P), số tiền vay 270.000.000đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi triệu đồng chẵn), thời hạn vay 12 tháng, lãi suất tại thời điểm vay 16.5%/năm, kỳ hạn trả nợ cuối ngày 24/08/2013, mục đích vay để kinh doanh quần áo. Để bảo đảm cho khoản vay tại ngân hàng Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H thế chấp tài sản là giấy chứng nhận quyền sỡ hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 666432413900252 do Ủy ban nhân dân thành phố B cấp ngày 19/06/2008, thửa đất số: 276, tờ bản đồ số: 03, diện tích 82,3 m^2; tài sản trên đất là 01 căn nhà xây cấp 4, diện tích 61,18m^2, kết cấu nhà bao che xây gạch, mái lợp tôn. Địa chỉ thửa đất: Số 202A đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Toàn bộ tài sản trên được thế chấp tại hợp đồng thế chấp số 0341/12HĐTC ký ngày 23/08/2012 đã được công chứng tại Phòng công chứng Đ và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố B ngày 23/08/2012. Thực hiện hợp đồng Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H đã nhận đủ số tiền vay trên. Cho đến nay bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H đã thanh toán cho Ngân hàng được số tiền gốc là 7.005.000đồng và 111.993.750 đồng tiền lãi suất. Kể từ ngày 28/6/2014 khoản vay của bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H đã chuyển nợ quá hạn cho đến nay, Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở và làm việc nhưng bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H vẫn không có thiện chí trả nợ cho ngân hàng. Đến ngày xét xử bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H còn nợ ngân hàng số tiền gốc 262.995.000đồng và lãi suất phát sinh là 123.823.623 đồng. Vì vậy ngân hàng yêu cầu bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H phải trả số nợ trên chậm nhất vào ngày 30/3/2019.

Trong bản tự khai, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Ngày 24/8/2012 bà và cháu là Dương Thị Thanh H có ký hợp đồng tín dụng vay vốn tại Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam phòng giao dịch T số tiền 270.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất 16,5%. Tài sản thế chấp là giấy chứng nhận quyền sỡ hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 666432413900252 do Ủy ban nhân dân thành phố B cấp ngày 19/06/2008, thửa đất số 276, tờ bản đồ số 03, diện tích 82,3 m^2; tài sản trên đất là 01 căn nhà xây cấp 4, diện tích 61,18m^2, kết cấu nhà bao che xây gạch, mái lợp tôn. Địa chỉ thửa đất: Số 202A đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Mục đích vay kinh doanh quần áo. Hiện nay do làm ăn khó khăn nên bà chỉ mới trả được cho ngân hàng số tiền như ngân hàng trình bày là đúng. Nguyện vọng của bà H là xin ngân hàng gia hạn cho bà đến ngày 30/9/2019 sẽ trả hết khoản nợ trên, nếu ngân hàng không đồng ý thì bà chấp nhận đến ngày 30/3/2019 sẽ trả hết khoản nợ nêu trên cho ngân hàng.

Đối với bị đơn bà Dương Thị Thanh H sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng bà H không đến Tòa án để tham gia tố tụng và cũng không có văn bản trình bày để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, đến ngày 07/6/2018 bà H đã xuất cảnh ra nước ngoài cho đến nay.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật và quan điểm về việc giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến nay Hội đồng xét xử, thẩm phán, thư ký, đại diện của nguyên đơn và bị đơn bà Nguyễn Thị H đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Đối với bị đơn bà Dương Thị Thanh H vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án và Tại phiên tòa là không chấp hành theo đúng quy định pháp luật, vi phạm Điều 70, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam buộc Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền gốc và lãi suất phát sinh còn lại theo hợp đồng tín dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự cũng như qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] .Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt các thủ tục tố tụng cho bà Dương Thị Thanh H biết và ấn định thời gian để có ý kiến về việc khởi kiện nhưng chỉ có đại diện của ngân hàng bà bà Nguyễn Thị H đến Tòa án tham gia tố tụng còn bà Dương Thị Thanh H vẫn vắng mặt không có lý do. Qua xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp bà Dương Thị Thanh H sau khi tòa án thụ lý vụ án đang còn cư trú tại địa phương nhưng đến ngày 07/6/2018 bà H đã xuất cảnh đi nước ngoài cho đến nay. Đồng thời tại phiên toà lần thứ hai đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cũng không yêu cầu hoãn phiên toà. Vì vậy, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 1 Điều 238 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn có nơi cư trú tại số nhà 202A đường H, phường T, thành phố B, tỉnh ĐắkLắk nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk lắk theo quy định tại khoản 1 Điều 30 và điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là buộc bị đơn trả tiền theo hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng NN&PTNT Việt Nam phòng giao dịch T và bà Bà Nguyễn Thị H, bà Dương Thị Thanh H (Bà Nguyễn Thị H có giấy đăng kí kinh doanh) đây là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" được quy định tại khoản 1 điều 30 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[4]. Về nội dung vụ án: Về số tiền vay: Căn cứ hợp đồng tín dụng số 5214LAV201200783 ngày 24/08/2012 được ký kết giữa bà Nguyễn Thị H, Bà Dương Thị Thanh H và Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển Nông Thôn Việt Nam- Chi nhánh P- Phòng Giao Dịch T vay với số tiền 270.000.000đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi triệu đồng chẵn), bà Nguyễn Thị H đã thừa nhận giao dịch trên. Đến hạn trả nợ nhưng Nguyễn Thị H, Bà Dương Thị Thanh H mới trả được số tiền gốc

7.005.000đồng còn số tiền gốc 262.995.000đồng chưa trả. Như vậy, Nguyễn Thị H, Bà Dương Thị Thanh H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay theo quy định tại khoản 1 điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2015. Do vậy ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết buộc Nguyễn Thị H, Bà Dương Thị Thanh H phải trả số nợ gốc còn lại 262.995.000đồng là có cơ sở.

* Về lãi suất: Khi vay các bên thỏa thuận lãi suất tại thời điểm vay trong hợp đồng tín dụng là 16.5%/ năm. Xét thấy đây là sự tự nguyện của giữa ngân hàng và bị đơn nên cần chấp nhận. Tổng số tiền lãi suất từ ngày vay đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/11/2018) là 124.317.373 đồng, lãi suất đã trả là 111.993.750đồng, lãi suất còn lại Nguyễn Thị H, Bà Dương Thị Thanh H chưa trả là 123.823.623 đồng nên buộc bà H, Bà H phải trả cho ngân hàng là phù hợp.

Như vậy, cần chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt nam buộc Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam tổng số tiền nợ là 386.818.623đồng. Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 5214LAV201200783 ngày 24/08/2012 kể từ ngày 30/11/2018 cho đến khi thanh toán xong hết khoản nợ trên.

* Đối với tài sản thế chấp**:**

Xét hợp đồng thế chấp số 0341/12HĐTC ký ngày 23/08/2012 đã được công chứng tại Phòng công chứng Đ và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố ngày 23/08/2012 nên hợp đồng thế chấp là hợp pháp.

Khi nào Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H thanh toán hết khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại: 01giấy chứng nhận quyền sỡ hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 666432413900252 do Ủy ban nhân dân thành phố B cấp ngày 19/06/2008, thửa đất số: 276, tờ bản đồ số: 03, diện tích 82,3 m2; tài sản trên đất là 01 căn nhà xây cấp 4, diện tích 61,18m^2, kết cấu nhà bao che xây gạch, mái lợp tôn. Địa chỉ thửa đất: Số 202A đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk cho Bà Nguyễn Thị H và bà Dương Thị Thanh H. Nếu Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H không trả được nợ thì tài sản đã thế chấp tại hợp đồng thế chấp số 0341/12HDTC ký ngày 23/08/2012 sẽ được phát mãi theo quy định của pháp luật để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định, cụ thể án phí phải chịu là: 386.818.623 đồng x 5% = 19.341.000 đồng tiền án phí kinh doanh thương mại.

Nguyên đơn không phải chịu án kinh doanh thương mại và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 30; điểm b Khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 241;Điều 266,

Điều 267,Điều 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng: Điều 471, 474 Bộ Luật dân sự năm 2005; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Áp dụng: khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

Buộc Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam tổng số tiền nợ là 386.818.623đồng *(Ba trăm tám mươi sáu triệu, tám trăm mười tám ngàn, sáu trăm hai ba đồng*). Trong đó tiền gốc là 262.995.000đồng, tiền lãi suất tạm tính đến ngày 29/11/2018 là 123.823.623đồng. Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 5214LAV201200783 ngày 24/08/2012 kể từ ngày 30/11/2018 cho đến khi thanh toán xong hết khoản nợ trên.

Thời hạn trả cuối cùng vào ngày 30/3/2019.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 để tính lãi suất trong giai đoạn thi hành án

* Đối với tài sản thế chấp**:** Khi nào Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H thanh toán hết khoản nợ nêu trên cho Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H 01giấy chứng nhận quyền sỡ hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 666432413900252 do Ủy ban nhân dân thành phố B cấp ngày 19/06/2008, thửa đất số: 276, tờ bản đồ số: 03, diện tích 82,3 m^2; tài sản trên đất là 01 căn nhà xây cấp 4, diện tích 61,18m^2, kết cấu nhà bao che xây gạch, mái lợp tôn, địa chỉ thửa đất: Số 202A đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nếu Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H không trả được nợ thì tài sản đã thế chấp tại hợp đồng thế chấp số 0341/12HDTC ký ngày 23/08/2012 đã được công chứng tại Phòng công chứng Đ và đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố B ngày 23/08/2012 sẽ được phát mãi theo quy định của pháp luật để đảm bảo cho việc thi hành án.

* Về án phí: Bà Nguyễn Thị H và Bà Dương Thị Thanh H phải chịu 19.341.000đồng án phí kinh doanh thương mại.

Ngân hàng Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam không phải chịu án phí và được nhận lai tạm ứng án phí là 8.050.000đồng do bà Nguyễn Thị D nộp thay theo biên lai số AA/2017/0003462 ngày 30/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột.

* Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết Bản án.

Trường hợp bản bán được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk lắk;
- VKSND Tp.BMT;
- CCTHADS TP. BMT;
- Các đương sự;
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã Ký)

Lê Thị Mai

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK
Số: 39/2018/QĐ-SCBSBA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Buôn Ma Thuột, ngày 10 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN SƠ THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT

Căn cứ vào Điều 268 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét cần sữa chữa, bổ sung quyết định do lỗi rõ ràng về chính tả trong Bản án số 18/2018/KDTM-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã giải quyết sơ thẩm vụ án dân sự về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng " giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam

Địa chỉ trụ sở chính: 18 Trần Hữu Dực, quận Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Người đại diện khởi kiện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T – Phó giám đốc Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh P, Đắk lắk (theo quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19 ngày 6 tháng 2014)

Địa chỉ: Số 05 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk lắk.

Người đại diện tham gia tố tụng theo ủy quyền: Bà Phan Thị Thu H – chức vụ: Phó phòng kinh doanh Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - Chi nhánh P , Đắk lắk.

Địa chỉ: Số 05 đường P, phường T, thành phố B, tỉnh ĐắkLắk.

Đồng Bị đơn: 1) Bà Nguyễn Thị H

2) Dương Thị Thanh H

Cùng trú tại: Số nhà 202A đường H, phường T, thành phố B, tỉnh ĐắkLắk.

QUYẾT ĐỊNH

Sữa chữa, bổ sung Bản án số 18/2018/KDTM-ST ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột như sau:

Tại dòng thứ 9, trang 4 tính từ trên xuống của bản án đã ghi: "...theo quy định tại khoản 1 điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2015...". Tại dòng thứ 13,14, trang 4 tính từ trên xuống của bản án đã ghi: "...Tổng số tiền lãi suất từ ngày vay đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/11/2018) là 124.317.373 đồng, lãi suất đã trả là 111.993.750đồng, lãi suất còn lại bà Nguyễn Thị H, bà Dương Thị Thanh H chưa trả là 123.823.623 đồng…."

Nay sữa chữa, bổ sung như sau:

"..theo quy định tại khoản 1 điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005..."".."...Tổng số tiền lãi suất từ ngày vay đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 29/11/2018) là 235.817.373 đồng, lãi suất đã trả là 111.993.750đồng, lãi suất còn lại bà Nguyễn Thị H, bà Dương Thị Thanh H chưa trả là 123.823.623 đồng…."

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-VKSND Tp. Buôn Ma Thuột
-CCTHADS Tp. Buôn Ma Thuột
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Thị Mai